

## Lãnh Đạo Cơ Đốc

### CHUẨN BỊ CHO VAI TRÒ LÃNH ĐẠO

Đức Chúa Trời đã cố ý giới hạn hành động của Chúa qua thân thể Ngài, để dân sự Chúa có thể tự do lựa chọn tình nguyện làm trung gian chuyển tình yêu, năng lực của Ngài cũng như tận hưởng niềm vui được phục vụ Chúa. Để thực hiện mục đích của Ngài đối với dân sự, Chúa chọn phương cách làm việc qua các nhà lãnh đạo, khởi đầu với Ápraham. Chúa trang bị và giao cho một người nào đó trách nhiệm và đặc quyền lãnh đạo đối với một nhóm đặc biệt, vào một thời điểm đặc biệt và với một mục đích đặc biệt.

Vậy thì Chúa tìm kiếm gì nơi một người lãnh đạo?

\*Trước hết, Ngài tìm một người mà Chúa có thể tin tưởng với vai trò lãnh đạo. Phaolô động viên Timôthê : “Muốn lãnh đạo Hội thánh là mong ước một chức vụ cao quý ” ([ITi 2Tm 3:1](#) BDY).

Đúng vậy, mong muốn được Chúa sử dụng là một điều tốt, nhưng động cơ nào khiến chúng ta muốn dự phần vào việc lãnh đạo?

Có phải chúng ta muốn tìm một điều gì đó cho mình hay chỉ vì chúng ta đã thừa “vâng” với Chúa khi Ngài kêu gọi và muốn chúng ta sẵn sàng để Chúa dùng?

Tiên tri Giêrêmi đã cảnh cáo tìm một việc lớn cho mình hay “gây dựng cơ đồ sự nghiệp ” ([Gie Gr 45:5](#) BDY).

\*Thứ nhì, Đức Chúa Trời muốn tìm những người lãnh đạo trưởng thành. Cơ Đốc Nhân trưởng thành là nhân tố hữu hiệu đối với vai trò lãnh đạo. Nhưng ai cũng biết quá trình ấy không diễn ra trong vòng một ngày.

Tuy nhiên chúng ta tin rằng Thánh Linh sẵn sàng chủ động ban ân sủng và khả năng cho chúng ta trong tiến trình tăng trưởng ([Phi Pl 1:6](#); [2:3](#)).

[1:6](#) : “Chúa đã bắt đầu làm việc tốt lành trong anh em, nên Ngài sẽ tiếp tục hoàn thành công tác cho đến ngày Chúa Cứu Thế Giêxu trở lại, đó là điều chắc chắn ”.

[2:3](#) : “Vi Thượng Đế luôn tác động trong anh em, khiến anh em vừa muốn vừa làm theo ý chỉ Ngài ”.

\*Sau cùng, Đức Chúa Trời muốn tìm những người lãnh đạo chỉ trông cậy nơi Ngài để có khả năng làm việc. Cho dù Ngài chọn những kẻ yếu và bất toàn để làm hổ thẹn những kẻ khôn ngoan ([ICo1Cr 1:27](#)). Chúng ta biết rằng, sự lãnh đạo của con người không khi nào hoàn hảo...

Có vô số lời hứa trong Kinh thánh đoan chắc ân sủng của Đức Chúa Trời dành cho những người bằng lòng phục vụ theo lời kêu gọi và sự hướng dẫn của Ngài.

Khi chúng ta thuận phục ý Chúa với tấm lòng của một đầy tớ, chịu học theo đường lối và được Ngài xúc dầu, Chúa sẽ thành tín làm cho chúng ta trưởng thành, hành động qua chúng ta. Khi ấy chúng ta sẽ vững vàng và kết quả cho vương quốc của Ngài.

[Phi Pl 1:4-6](#): “Mỗi lần cầu nguyện cho anh em, lòng tôi tràn ngập vui mừng. Vì anh em đã tích cực trong công cuộc truyền bá Phúc âm từ khi tiếp nhận Chúa cho đến ngày nay. Chúa đã bắt đầu làm việc tốt lành trong anh em, nên Ngài sẽ tiếp tục hoàn thành công tác cho đến ngày Chúa Cứu thế Giêxu trở lại, đó là điều chắc chắn”.

Chúng ta cần theo gương Chúa Giêxu, người lãnh đạo toàn hảo. “Ngài đã khiêm nhường hạ mình, mang lấy thân phận tôi tớ và thuận phục cho đến chết”

[\(2:7-8\)](#)

## VAI TRÒ LÃNH ĐẠO CƠ ĐỐC: KỸ NĂNG QUẢN TRỊ

Mục tiêu: Để có thể định nghĩa vai trò lãnh đạo Cơ Đốc và biết được tiêu chuẩn của Đức Chúa Trời đối với sự lãnh đạo.

### I. LÃNH ĐẠO LÀ GÌ?

a) Lãnh đạo là cố ý rèn luyện nỗ lực nhằm tác động đặc biệt lên một tập thể để hướng tập thể ấy đến mục tiêu lâu bền có lợi, hầu đáp ứng nhu cầu thiết thực của họ.

Khi thảo luận về vai trò lãnh đạo và kỹ năng quản trị con người, chúng ta cần nhớ rằng lãnh đạo Cơ Đốc chủ yếu nhắm đến sự phục vụ.

b) Lãnh đạo Cơ Đốc là gì?

1. Là tìm kiếm cách phục vụ thay vì thống trị.
2. Động viên và tạo cảm hứng.
3. Tôn trọng thay vì lợi dụng tư cách người khác.
4. Phản ánh, cầu nguyện và hành động dựa trên lời của Chúa Giêxu Christ. [đc Mat 20:27; : “[gr8 Còn kẻ nào muốn làm đầu sẽ làm tôi mọi các người. Ấy vậy, Con người đã đến không phải để người ta hầu việc mình, song để mình hầu việc người ta và phó sự sống mình làm giá chuộc nhiều người”]. Ông John Matt nói rằng một nhà lãnh đạo cần phải có những đặc tính khác nhau sau đây:

### 1. Định hướng mục tiêu.

Nhà lãnh đạo thấy được những hình ảnh lớn hơn và hiểu được mục đích của cuộc sống và công việc của tập thể hoặc tổ chức đó.

Một nhà lãnh đạo Cơ Đốc phải nhắm đến mục tiêu giống mục tiêu mà Chúa Giê-xu nhắm đến.

### 2. Giúp.

Nhà lãnh đạo Cơ Đốc hữu hiệu luôn tìm cách giúp người khác từng trải cuộc sống trong sự đầy trọn; nghĩa là nhằm giúp đỡ người khác tăng trưởng đến mức tối đa, “đạt đến mức trưởng thành trong Chúa, có Chúa Cứu Thế đầy đầy trong tâm hồn” ([Eph Ep 4:13](#), BDY).

### 3. Quan tâm.

Tất cả chúng ta đều biết Chúa Giê-xu chết thay mọi người. Con người là tài nguyên quan trọng nhất mà người lãnh đạo có được. Không có con người thì vật chất và tài chánh không có giá trị gì cả.

### 4. Tự phát huy.

Trong khi chúng ta phát huy người khác, trong vị trí lãnh đạo Chúa cũng cần phát huy một sự tự đánh giá nơi chính mình cách lành mạnh và thái độ tích cực trong hành động, luôn luôn tâm niệm “Tôi có thể thắng”.

Một số người trong chúng ta đã nếm trải những kinh nghiệm tiêu cực nên suy nghĩ tiêu cực, dẫn đến hành động tiêu cực.

Quan niệm cái tôi tiêu cực bày tỏ qua sự cảm thấy không thích ứng.

Sự thiếu kém khả năng sẽ giảm bớt thành tựu.

Bạn không biết rằng trong Chúa Giê-xu, chúng ta trở thành một người mới hay sao?

Nhờ Đức Chúa Trời, qua Đức Chúa Giê-xu, chúng ta có năng lực đủ để tái lập một sự tự đánh giá chính mình và tận hưởng thành công trọn vẹn mà Đức Chúa Trời dành cho bạn.

Chúng ta hãy thiết lập một sự tự đánh giá tích cực bằng cách nhận thức những điều sau đây:

1. Tôi là một con người có giá trị đối với Chúa.
2. Đức Chúa Trời đã khiến tôi trở nên con cái Ngài, là một thành viên trong gia đình đặc biệt của Ngài ([RoRm 8:17](#)).
3. Chúa Giê-xu gọi tôi là bạn của Ngài ([GiGa 15:15](#)).
4. Chúa Giê-xu khẳng định giá trị của tôi khi Ngài kêu gọi tôi cộng tác với Chúa và xem tôi như người cộng tác.
5. Ngài chọn tôi để đem lại nhiều kết quả cho Ngài ([15:15](#)).
6. Dù hoàn cảnh khó khăn đến mấy, Chúa Giê-xu Christ vẫn luôn luôn bên cạnh tôi ([Mat Mt 28:20](#)).
7. Chúa ban cho tôi những khả năng. Ngài mong tôi dùng những khả năng và ân tứ ấy vì vinh hiển Chúa và vì lợi ích của tha nhân.

8. Tôi đang học nhận ra những ân tứ Chúa ban và rất biết ơn Ngài về những điều đó.

9. Tôi có thể và sẽ triển khai những ân tứ này.

10. Tôi có thể hoàn thành những mục tiêu cao hơn nhờ Đấng ban thêm sức cho tôi.

## II. NĂM KIỂU MẪU TIÊU BIỂU CỦA LÃNH ĐẠO.

### 1. Ra lệnh.

Người lãnh đạo phân tích vấn đề, cân nhắc những chọn lựa, chọn một giải pháp và bảo thuộc cấp điều phải làm. Người lãnh đạo thể cân nhắc, xem xét ý kiến, quan điểm của thành viên nhưng những thành viên không tham gia vào việc quyết định. Những nhà lãnh đạo dạng này còn sử dụng cả sự ép buộc nữa.

### 2. Thuyết phục.

Người lãnh đạo quyết định và cố thuyết phục những người trong nhóm chấp nhận. Họ sẽ nêu lên lợi ích mà các thành viên sẽ nhận được khi thi hành quyết định.

### 3. Tham khảo ý kiến.

Những thành viên có cơ hội ảnh hưởng đến việc lấy quyết định ngay từ đầu. Người lãnh đạo đề nghị nhóm viên thay phiên đề nghị những hành động. Lãnh đạo sẽ chọn giải pháp khả thi nhất.

### 4. Tham gia.

Những người lãnh đạo tham gia như thành viên của nhóm thảo luận và đồng ý sẽ thực hiện như quyết định của cả nhóm.

### 5. Ủy thác.

Lãnh đạo đề ra giới hạn để giải quyết vấn đề hay hoàn thành công việc, rồi giao cho tập thể tìm ra giải pháp hoặc thực thi công tác.

## III. CHÚNG TA SẼ ĐÁNH GIÁ MỘT VÀI PHƯƠNG CÁCH LÃNH ĐẠO THÔNG THƯỜNG:

### 1. Kiểu lãnh đạo độc đoán (độc tài).

a) Thường quyết đoán và độc tài.

b) Luôn luôn làm theo ý muốn mình.

c) Thường xem những người dưới quyền như người thừa hành hơn là một con người. Theo họ người cộng sự tốt nhất chỉ là những người tuân theo mạng lệnh mà không hề thắc mắc.

d) Họ không hề lắng nghe đề nghị hay quan điểm của người khác.

e) Họ không khuyến khích những mối tương quan bình đẳng.

f) Đối với họ công việc phải luôn luôn ưu tiên.

g) Họ luôn đổ lỗi qui trách nhiệm cho người khác, không khi nào chịu trách nhiệm về phía mình.

2. Kiểu lãnh đạo dân chủ.

a) Khuyến khích người trong nhóm bày tỏ ý kiến và cảm nhận vì họ tin rằng: với không khí thoải mái như vậy sẽ kích thích sáng tạo và tận tâm.

b) Khuyến khích có những quyết định chung cũng như chia sẻ mục đích.

c) Những chính sách được giải thích lý do và trình ra cho tập thể để đề nghị và phê bình.

d) Có thái độ sẵn sàng chấp nhận sự tham gia của người khác.

e) Sẵn sàng cho các thành viên tự do trong công việc một khi những người này chứng tỏ khả năng.

f) Sẵn sàng thay đổi và tin tưởng cung cách làm việc tập thể.

g) Nếu gặp phải phản kháng hay mâu thuẫn, lãnh đạo cho phép diễn ra và tìm sự hỗ trợ từ tập thể để đẩy lùi phản kháng hoặc giải quyết mâu thuẫn.

Những kỹ năng quản trị.

1. Kỹ năng kỹ thuật

2. Kỹ năng nhận thức.

3. Kỹ năng quan hệ.

4. Kỹ năng phán đoán.

5. Kỹ năng phân tích.

Những chức năng cơ bản trong quản trị.

1. Đề ra mục tiêu và triển khai kế hoạch để đạt được mục tiêu.

2. Tổ chức nhân sự và phương tiện để hoàn thành mục tiêu.

3. Hướng dẫn và thúc đẩy nhân sự tiến đến mục tiêu.

4. Duy trì hệ thống kiểm soát hữu hiệu để đảm bảo mọi hoạt động nhằm hướng đến mục tiêu.

Những trách nhiệm chủ yếu của người lãnh đạo nhằm hoàn tất những công việc của tập thể.

1. Quyết định mục tiêu. Người lãnh đạo phải xác định mục tiêu quan trọng.

2. Thảo kế hoạch cho những sinh hoạt cần thiết. Họ phải quyết định nên làm gì để hoàn tất mục tiêu.

3. Tổ chức chương trình. Người lãnh đạo giỏi phân chia từng hoạt động và nhận danh những bước tiếp theo tùy theo thứ tự ưu tiên.

4. Soạn một thời gian biểu. Chuẩn bị một chương trình làm việc nhằm hạn định thời gian và hoàn thành cho mỗi bước trong chương trình và theo sát thời gian biểu.

5. Quy định rõ trách nhiệm và việc chịu trách nhiệm. Họ phải xác định rõ trách nhiệm của từng thành viên, quyền hạn, tương quan và phối hợp nhân sự.

6. Duy trì những thông tin liên lạc. Phải thông báo kịp thời cho nhân sự được biết.

7. Triển khai sự cộng tác. Người lãnh đạo phải giải thích cặn kẽ những kết

quả muốn có và mong muốn sự góp phần của từng cá nhân.

8. Thiết lập thời hạn kiểm soát. Định ra thời điểm kiểm soát diễn tiến đã đạt. Lãnh đạo phải giải quyết những nan đề, đề nghị hành động sửa chữa và điều chỉnh những điều cần thiết.

Những bước hình thành một kế hoạch.

Đề nghị học viên soạn một kế hoạch (truyền giảng, huấn luyện...)

Nêu tên người chịu trách nhiệm từng phần.

## CHỨC VỤ CỦA LÃNH ĐẠO

A. Chủ:

1. Người chủ điều khiển.
2. Chủ dựa trên uy quyền.
3. Chủ tạo ra sự sợ hãi.
4. Chủ ấn định công việc.
5. Chủ ra lệnh.
6. Chủ đổ lỗi cho sự phân chia.
7. Chủ thúc đẩy.
8. Chủ bảo “làm đi”.
9. Chủ gây ra phản nản.
10. Chủ tạo ra những người máy.

B. Lãnh đạo:

1. Lãnh đạo hướng dẫn gợi ý.
2. Lãnh đạo dựa trên thiện ý.
3. Lãnh đạo tạo nên hứng khởi.
4. Lãnh đạo đưa ra từng bước.
5. Lãnh đạo đưa ra gợi ý.
6. Lãnh đạo ấn định sự phân chia.
7. Lãnh đạo gợi hứng thú.
8. Lãnh đạo bảo “hãy cùng làm”.
9. Lãnh đạo nhận được sự cộng tác.
10. Lãnh đạo tạo nên con người.

Chức vụ của chúng ta cần những người lãnh đạo, không ai muốn có ông chủ hoặc bà chủ.

## PHẨM CHẤT CỦA LÃNH ĐẠO

Mục tiêu: Để hiểu được phẩm chất của vai trò lãnh đạo.

### I. PHẨM CHẤT CỦA VAI TRÒ LÃNH ĐẠO.

A. Nhạy bén với khả năng của người khác.

Nhận biết ân tứ và khả năng của phụ nữ trong ban Phụ nữ, giúp họ triển khai

ân tứ ấy trong chức vụ của họ.

1. Mỗi phụ nữ trong thân thể Đấng Christ đều có một chức vụ.
2. Một người lãnh đạo giỏi truyền đạt niềm tin của mình qua khả năng và sự phục vụ người khác.

B. Tôn trọng và cảm kích.

Một người lãnh đạo phải xây dựng những thành viên trong ban điều hành bằng cách động viên họ, tỏ ra cảm kích đối với tất cả những gì họ làm.

1. Người lãnh đạo có khả năng phát huy được những năng lực tốt nhất từ những phụ nữ trong ban Phụ nữ của mình.
2. Người lãnh đạo cũng có quyền hạn chế hay ngăn cản tiến bộ thuộc linh ([ChCn 18:21](#) : “ Sống chết ở nơi quyền của lưỡi

Kẻ ái mộ nó sẽ ăn bông trái của nó”.

3. Người lãnh đạo phải cảm ơn người đã hoàn tất công việc.

C. Chân thành.

Người lãnh đạo không nên hành động có vẻ kẻ cả hoặc cảm thấy mình cần có tất cả các câu giải đáp.

1. Người lãnh đạo cần phải có tinh thần khiêm nhu và hiền lành.
2. Câu trả lời thành thật”tôi không biết nhưng sẽ cố tìm ra” đem lại cho người đó sự kính trọng hơn là bịa ra một câu trả lời và bị sai.

D. Có trách nhiệm.

Người lãnh đạo phải quan tâm đến những con người mình làm việc với y như cường độ quan tâm đến công việc.

1. Người lãnh đạo hoàn tất những gì yêu cầu nơi mình trong thời hạn ấn định với tất cả năng lực.
2. Bà ấy phải sẵn sàng “làm vượt yêu cầu”.
3. Bà nên đặt những người cộng sự của mình vào những công tác khác nhau để họ nhận được sự dạy dỗ quân bình về lẽ thật trong lời hứa.

E. Có khả năng truyền thông.

Người lãnh đạo biết cách nói và nghe.

1. Bà chứng tỏ tình yêu với Chúa và tha nhân.
2. Bà tự nguyện bày tỏ lỗi lầm của mình. Bà dễ dàng xin lỗi và tha lỗi cho người khác.
3. Bà lắng nghe ý kiến người khác cách chăm chú và đánh giá những điều đã nghe.

F. Tin cậy.

Một người lãnh đạo có thể tin cậy được sẽ chọn:

1. Tránh phán đoán người khác nhưng chấp nhận nhân cách từng người.
2. Tôn trọng sự tự do của người khác trong tư tưởng, cảm xúc và chọn lựa khác hơn của mình.
3. Đưa ra những yêu cầu đơn giản, chân thành thay vì thúc đẩy mọi người đi

theo đường lối của mình.

4. Đưa ra suy nghĩ, cảm xúc của mình cách rõ ràng thay vì giữ yên lặng khi tình hình trở nên căng thẳng.

G. Người lãnh đạo bắt đầu bằng phục vụ. [Mac Mc 9:35](#)

1. Hành động. [Mat Mt 20:27](#) : “còn kẻ nào muốn làm...các người ”.

2. Động viên. [CoCl 3:12](#): “vậy anh em là kẻ chọn lựa của Đức Chúa Trời, là người thánh và rất yêu dấu của ngài, hãy có lòng thương xót. Hãy mặc lấy sự khiêm nhường, mèn mại, nhịn nhục ”.

3. Phục vụ. [GiGa 13:12-17](#).

H. Cổ vũ cho sự hiệp một.

1. Nhu mì.

2. Chân thật. [Mat Mt 5:14](#): không thể

3. Tha thứ. [LuLc 23:34](#): Lạy Cha, xin tha cho họ...

\* Kiểu lãnh đạo của Chúa Giê-xu:

1. Như một người đầy tớ.

2. Như người chăn: chăm sóc, hướng dẫn, biết những người theo mình.

3. Giữ gìn sự hiệp một.

4. Quan tâm đến người khác với tâm tình cảm thông và tha thứ.

5. Chân thật và chân thành trong lời nói cũng như hành động.

6. Cầu nguyện và cầu thay cho tha nhân với tấm lòng thuận phục.

## II. CHÍN ĐIỂM CẦN THIẾT CHO MUỐN ĐẠT TIÊU CHUẨN NGƯỜI TRUNG TÍNH VÀ LÃNH ĐẠO TỐT.

a) Chọn mục tiêu của đời sống giống như mục tiêu mà Đức Chúa Trời đề ra trong Kinh thánh ([Mat Mt 6:33](#): “Nhưng trước hết... Ngài sẽ cho thêm các người mọi điều ấy nữa ”).

b) Sẵn sàng trả mọi giá để ý chỉ của Đức Chúa Trời được thực hiện trên đời sống mình. ([ITi 2Tm 2:3-4](#): “Hãy cùng ta chịu khổ như một người lính giỏi của Đức Chúa Giê-xu Christ. Khi một người đi ra trận thì chẳng còn lấy việc đời lụy mình, làm vậy đặng đẹp lòng kẻ chiêu mộ mình ”).

c) Yêu mến lời Đức Chúa Trời. ([Gie Gr 15:16](#): “Tôi vừa nghe những lời Ngài thì đã ăn lấy rồi, lời Ngài là sự vui mừng hơn hở của lòng tôi vậy ”).

d) Có tấm lòng của một người phục vụ. ([Mat Mt 20:26-28](#);: “Trong các người thì không như vậy; trái lại trong các người kẻ nào muốn làm lớn thì sẽ làm đầy tớ các người; còn kẻ nào muốn làm đầu thì sẽ làm tôi mọi các người. Ấy vậy, con người đã đến không phải để người ta hầu việc mình song để mình hầu việc người ta, và phó sự sống mình làm giá chuộc nhiều người ”)

e) Không đặt lòng trông cậy mình nơi xác thịt. ([RoRm 7:18](#) [ICo 2Cr 1:9](#))

f) Không có tinh thần độc lập. (không muốn dựa vào ai)



g) Yêu thương mọi người. ([IGi1Ga 4:10](#): “Này sự yêu thương ở tại đây; ấy chẳng phải chúng ta đã yêu Đức Chúa Trời nhưng Ngài đã yêu chúng ta và sai con Ngài làm của lễ chuộc tội cho chúng ta”)

h) Không để cay đắng nảy sinh trong lòng mình. ([HeDt 12:15](#): “Khá coi chừng có kẻ trật phần ân điển của Đức Chúa Trời, kéo rễ đặng châm ra, có thể ngăn trở và làm ô uế phần nhiều trong anh em chẳng”)

i) Học cách rèn luyện cuộc sống mình. ([ICo1Cr 9:24-27](#)).

Kết luận:

Ghi ra (liệt kê) những phẩm chất của chính mình. So sánh, trong tinh thần cầu nguyện, với chín điều cần thiết để trở thành người lãnh đạo trung tín.

## TIÊU CHUẨN CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI VỀ LÃNH ĐẠO

Không phải ai nắm giữ vai trò lãnh đạo cũng hứng thú và tự tin. Có lẽ bạn không ngại những khiếm khuyết của mình quá nhiều nên khó lãnh đạo; hoặc trước đây bạn đã thất bại trong vai trò lãnh đạo nên muốn rời bỏ chức vụ lãnh đạo.

Có lẽ bạn ngần ngại chấp nhận tiếng gọi vào sự lãnh đạo, từ đó bạn cũng nói rõ ý định của mình không muốn lãnh đạo.

Hãy can đảm, Đức Chúa Trời muốn khuyến khích bạn đấy!

### I. ĐỨC CHÚA TRỜI DÙNG NHỮNG NGƯỜI YẾU.

A. Chúa chọn người lãnh đạo không dựa trên tài năng, thông minh hay học thức:

1. Khi Đức Chúa Trời chọn người để lãnh đạo, Ngài sẽ làm cho người ấy đủ tiêu chuẩn để làm việc.

- Đôi khi những khả năng vốn có sẵn phải bị hủy phá để có chỗ cho sức lực từ Đức Chúa Trời ([ICo1Cr 1:19-29](#)).

- Đôi lúc Đức Chúa Trời dùng tài năng tự nhiên của chúng ta, nhưng chỉ sau khi tài năng ấy đã được dâng vào tay Chúa để được Ngài hướng dẫn.

- Mặc dầu bản chất con người là thường dựa trên khả năng tự có, hoặc hãnh diện về khả năng của mình nhưng điều đó cản trở ước muốn ban sức lực của Đức Chúa Trời.

2. Những điều khờ dại, yếu ớt, thấp kém của trần gian được dùng để bày tỏ quyền năng Đức Chúa Trời. ([1:25-28](#))

- Môise cảm thấy sự bất năng của ông trong việc diễn giải bằng ngôn từ có thể khiến ông không đủ tiêu chuẩn của người lãnh đạo, nhưng Đức Chúa Trời vẫn dùng ông.

- David, vốn trẻ tuổi, dường như không phải là ứng viên thích hợp cho vị trí

lãnh đạo dân Ysoraên, nhưng Chúa vẫn chọn.

B. Chỉ có Đức Chúa Trời mới khiến cho một người đủ tiêu chuẩn lãnh đạo.

1. Ngài thay thế sự yếu kém và sự thất bại của chúng ta bằng sức lực của Ngài.

David, cậu bé chăn chiên có thể đánh gục người khổng lồ Gôliát vì đã thay thế sức mạnh vô song của Đức Chúa Trời vào sự yếu ớt của mình, và tin cậy Ngài mang gánh nặng của chiến trận. ([ISa1Sm 17:41-50](#))

2. Đức Chúa Trời thay thế năng lực của Ngài vào chỗ bất bằng của chúng ta. ([IICo 2Cr 12:9](#))

Khi thừa nhận sự nghèo nàn cùng cực của mình, chúng ta mở cửa lòng mình đón nhận năng lực, ân điển của Chúa nhằm đáp ứng thích hợp với công việc.

3. Xin hãy xem lại trường hợp của Phaolô và Phierơ.

- Phaolô, một người vốn được chuẩn bị từ khâu nôi giống cho đến giáo dục, rất thích hợp việc giảng Tin lành cho người Do Thái lại được Chúa sai đến với dân ngoại. ([GaGl 1:15-17](#))

- Phierơ, một ngư dân ít học, lại được sai phái đến giữa vòng những người Do Thái uyên thâm. ([2:6-8](#))

C. Đức Chúa Trời sử dụng sự yếu đuối khiến khuyết của chúng ta.

1. Sự bất khiết và tội lỗi của bản thân khiến chúng ta chạy đến với Đấng Christ để được xưng nghĩa. ([Phi Pl 3:8-9](#))

Khi Đức Thánh Linh xác định lỗi lầm của chúng ta và cho phép chúng ta ném trái những yếu đuối của mình, chúng ta biết được nhu cầu to lớn đối với Chúa Giêxu. ([GiGa 16:13](#))

2. Sự chân thành thừa nhận bất năng của mình mở ra cho chúng ta lối thoát để nhận quyền năng từ Chúa. ([EsIs 40:29](#))

Vì Đức Chúa Trời biết rõ chúng ta là người thế nào, chúng ta có thể trải lòng mình ra trong khi tương giao cũng như nêu lên những nhu cầu sâu kín của mình; đồng thời hạ mình xưng nhận sự bất năng của chúng ta. ([Gia Gc 4:6](#))

D. Đức Chúa Trời đáp ứng cho những người yếu đuối nương dựa nơi Ngài.

1. Sự bất năng phải đưa chúng ta đến với Chúa Giêxu, chứ không phải khiến chúng ta cứ dầm mình trong nỗi thương hại chính mình, tự ghét mình hay cứ tự phê phán.

“Phước cho những kẻ có lòng khó khăn, vì nước thiên đàng thuộc về những kẻ ấy” ([Mat Mt 5:3](#)).

2. Khi chúng ta cứ tự dấn vật mình với thất bại trong quá khứ là tự xây bức tường ngăn chặn quyền năng của Đức Chúa Trời chảy qua chúng ta.

Thình thoảng chúng ta nhắm trệch mục tiêu và ngay cả rơi vào tình trạng khiêm nhượng sai trật khi cứ chú mục vào những lãnh vực tiêu cực trong

nhân cách của chúng ta. Đức Chúa Trời muốn chúng ta được chữa lành và thoát khỏi sự tự dần vật để có thể toàn tâm, toàn ý phó thác vào quyền năng Ngài và để Ngài hành động qua chúng ta.

3. Khả năng của chúng ta phải đến từ Đức Chúa Trời, là Đấng làm cho sức lực chúng ta gia tăng.

Đây là điều then chốt trong sự lãnh đạo có hiệu quả- học cách chiếm hữu sức lực, khôn ngoan và hướng dẫn của Đức Chúa Trời.

[Thi Tv 62:5-6](#) :

“Hỡi linh hồn ta, hãy nghỉ an nơi Đức Chúa Trời;  
vì sự trông cậy ta nơi Ngài. Chỉ một mình Ngài là hòn đá tôi, sự cứu rỗi tôi,  
và là nơi ẩn náu cao của tôi, tôi sẽ chẳng bị rúng động. ”

## II. ĐỨC CHÚA TRỜI DÙNG NHỮNG NGƯỜI CHỊU ĐỔI SỨC RIÊNG CỦA HỌ LẤY SỨC LỰC CỦA NGÀI.

A. Khi chúng ta ngừng trông nơi Đức Chúa Trời, Ngài sẽ thay thế sức riêng của chúng ta bằng sức lực của Ngài.

1. Thông thường khi mới bắt đầu đi với Chúa, chúng ta tự nhiên muốn có sự giúp đỡ của Ngài cộng thêm vào sự cố gắng riêng của mình.

Tuy nhiên, khi chúng ta tăng trưởng, hoàn cảnh đôi khi vây bọc đưa chúng ta đến chỗ sức lực, khả năng đều kiệt quệ. Từ đó, chúng ta học được bài học đến kêu cứu Chúa với hai tay trắng hầu nhận được sức lực từ Ngài. ([CaAc 3:17-26](#))

2. Đây không phải là vấn đề kết hợp sức lực của chúng ta với sức lực của Chúa, mà phải bỏ sức lực của chúng ta ra và thay bằng sức lực của Ngài.

·Lời mời gọi của Chúa Giêxu khuyên chúng ta đem gánh nặng đến cho Ngài, nhấn mạnh đến ao ước của Ngài là chúng ta sống bằng sức của Chúa. ([Mat Mt 11:28](#))

·Phaolô kể lại vì sao ông phải liên tục nhờ cậy Đức Chúa Trời khi những thử thách khó khăn cho thấy ông không đủ sức đương đầu. ([II Co 2Cr 1:9-10](#))

B. Chúng ta phải hoàn toàn nương dựa vào Chúa.

1. Hãy chọn những phương thức nương cậy hoàn toàn vào sức lực của Chúa, thay vì dựa vào khả năng riêng ([ChCn 3:5-6](#)).

Chúng ta cần lựa chọn sự nương dựa hằng ngày trên sức lực của Chúa. ([ICo 1Cr 25:31](#))

Điều này không dễ dàng chút nào. Chúng ta ấy ngay từ trong vườn Êđen, con người thích chọn đường riêng theo ý mình. Khi chúng ta thừa nhận nhu cầu của mình thì ân điển của Chúa đủ cung ứng cho chúng ta.

2. Hãy chọn dành nhiều thì giờ để “dầm thấm” trong lời Chúa, tương giao với Ngài qua sự thờ phượng và cầu nguyện ([CoCl 3:16](#)).

Không gì có thể thay thế được thức ăn thiêng liêng. Chính lời Chúa làm cho

vững mạnh con người bề trong (tâm thần) và liên tục thuyết phục tâm trí, ý chí và tình cảm (linh hồn) về sự đáng tin cậy hoàn toàn của Đức Chúa Trời. Sự thờ phượng khiến chúng ta cởi mở tâm thần để sự hiện diện của Chúa làm cho chúng ta vững vàng.

Cầu nguyện là phương tiện giúp chúng ta tương giao với Đức Chúa Trời.  
([Thi Tv 119:2,7,97,98](#))

### III. ĐỨC CHÚA TRỜI SỬ DỤNG HOÀN CẢNH ĐỂ BAN SỨC LỰC CỦA NGÀI CHO VAI TRÒ LÃNH ĐẠO KHI CHÚNG TA TRÔNG ĐỢI CHÚA.

A. Lửa thử thách và hoạn nạn sẽ phát sinh sự thay đổi nội tâm.

[119:71](#): “Tôi đã bị hoạn nạn thật lấy làm phải, hầu cho học theo luật lệ của Chúa”.

Đức Chúa Trời thường cho phép những trường hợp khó khăn đến với đời sống, dùng những điều đó luyện lọc và làm cho chúng ta tinh ròng. ([RoRm 8:28](#))

1. Cạn bã của tội lỗi và bản ngã bị đốt cháy.

· Động cơ được thanh sạch.

· Ước muốn phạm tội bị thiêu đốt.

2. Khi chúng ta trở nên yếu ớt, quyền năng Đức Chúa Trời bắt đầu hành động ([EsIs 40:29](#) : “Ngài ban sức mạnh cho kẻ nhọc nhằn, thêm lực cho kẻ chẳng có sức”.

Phaolô nhấn mạnh rằng thậm chí ông có thể khoe về sự yếu đuối của ông, vì khi yếu đuối thì quyền năng Đức Chúa Trời ngự trị trên ông ([II Co 2Cr 12:9](#)).

“Nhưng Chúa trả lời: Con chỉ cần Ta ở với con là đủ. Càng biết mình yếu đuối, con càng kinh nghiệm quyền năng Ta đến mức hoàn toàn. Vậy, tôi rất vui mừng nhìn nhận mình yếu đuối để quyền năng Chúa Cứu thế cứ tác động trong tôi” (BDY).

B. Chúng ta phải biết cái giá phải trả ([LuLc 14:28-33](#)).

1) Sẽ có thử thách, luyện lọc nhằm chuẩn bị cho chúng ta vai trò lãnh đạo. ([HeDt 12:5-7](#) và [I Phi 1Pr 1:6-7](#)).

Khi Phierơ đối chiếu trường hợp chổi Chúa của mình, ông thấy điều thiếu sót trong bản tánh mình. Nhận ra rằng ông đã quá tự tin rồi không làm được điều mình muốn. Ông đã ngã quy trước sức ép (áp lực).

2) Đức Chúa Trời sẽ đối xử chúng ta theo một cung cách không ngờ, dường như rất đau đớn cho chúng ta lúc đó.

· Mỗi kinh nghiệm về sự kỷ luật đều đau đớn trong lúc đó, nhưng sẽ sinh ra bông trái cho nước Ngài. ([HeDt 12:11](#))

“Người bị sửa trị tự lúc đầu chỉ thấy đau buồn chứ chẳng vui sướng gì; nhưng về sau mới thấy kết quả tốt đẹp là tâm hồn bình an và tâm tính thánh

thiện, công chính ngày càng tăng trưởng ”.

·Chúng ta cần nhớ rằng tình yêu của Đức Chúa Trời, sự chăm sóc như cha của Ngài cũng bao gồm cả sự kỷ luật.

Thí dụ: Ápraham, Giô-sép, Gióp ([12:8-9](#))

C. Đáp ứng của chúng ta đối với hoàn cảnh khó khăn là chủ yếu.

1. Có những lúc chúng ta cần thốt lên rằng: chúng ta vô cùng cần quyền năng và sức lực của Chúa, vì nếu không chúng ta hoàn toàn yếu đuối và bất năng.

Đôi lúc chúng ta mất thì giờ quý báu phản kháng lại sự luyện lọc của Đức Chúa Trời trước khi nhận thức được rằng: sự thử thách là một dụng cụ, phương tiện nằm trong mục đích của Đức Chúa Trời nhằm cho chúng ta thấy nhu cầu to lớn của chúng ta đối với Ngài.

2. Khi từng trải những đau buồn trong đời, chúng ta ôm lấy Chúa. Điều đó phải khiến chúng ta trở nên tốt hơn chứ không phải để khiến chúng ta cay đắng hơn ([GaGl 2:20](#)).

[RoRm 8:28](#) nhắc chúng ta rằng: “Mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định ”.

Ý định của Ngài bao gồm cả việc cho chúng ta thích ứng với hình ảnh của Con Ngài. Cho nên việc chúng ta đáp ứng lại “mọi sự” rất quan trọng.

D. Qua phản ứng của chúng ta, Đức Chúa Trời sẽ quyết định chúng ta “vượt qua thử thách” hay không.

1. Chúng ta có sẵn lòng vâng phục điều Chúa cho phép xảy ra và thuận phục ý chỉ của Ngài hay không?

2. Chúng ta có tiến bộ từ chỗ “được gọi” đến chỗ “được chọn” qua sự học hỏi về sự đáp ứng của ân điển Ngài và hoàn toàn phụ thuộc vào Ngài hay không?

·Một điển hình cho chúng ta là nhận xét quyết định vâng lời Chúa của Ápraham trong việc dâng Ysác, đưa con theo lời hứa. Ông chọn sự tin cậy, Đức Chúa Trời tin rằng Ngài sẽ cung ứng con sinh và Chúa đã ban vinh dự cho sự chọn lựa của ông ([SaSt 22:11-14](#))

·Gicóp học tập vâng phục theo phương cách khác. Đức Chúa Trời đối xử với ông bằng cách cho phép một loạt những sự kiện bất công xảy ra để khiến ông thuận phục Ngài.

.

Kết luận.

Xin liệt kê những trường hợp trong đời sống bạn đã có thể làm trọn vai trò lãnh đạo trong công đồng và lãnh đạo Hội thánh. Nhấn mạnh đến những khác biệt và giải thích lý do.

## HỌC NGHE

Mục tiêu: Để hiểu đúng đắn ý nghĩa của nhóm từ “nghe tiếng Chúa” và cảnh giác đối với những điều thay thế cho việc nghe tiếng Chúa.

### I. ĐIỀU ĐỨC CHÚA TRỜI MONG MỌI NGƯỜI LÃNH ĐẠO LÀM LÀ GÌ?

Thánh Linh của Đức Chúa Trời có thể thông công với những tín hữu nào tâm thần được mở ra sau khi được tái sanh.

Chúng ta hãy “nghe” tiếng Chúa khi:

1. Thánh Linh phán với chúng ta qua Kinh thánh .

Thói quen đọc Kinh thánh thường xuyên khiến chúng ta ở trong vị trí “nghe” tiếng Chúa tự nhiên như đọc lời Ngài.

2. Thánh Linh ngự trong chúng ta, khắc sâu ý tưởng Ngài trong chúng ta.

Thường điều này là một ấn tượng xảy ra trong im lặng, tĩnh mịch khi chúng ta học phân biệt tiếng của Đức Chúa Trời.

Đôi khi chúng ta khiến nó trở nên khó khăn vì cứ tìm kiếm những gì bên ngoài. Êli mong đợi Chúa phán qua cơn động đất, qua trận gió dữ dội hoặc trong đám lửa. Nhưng thay vì vậy, Đức Chúa Trời phán bên trong bằng một tiếng êm dịu nhỏ nhẹ. ([IVua 1V 19:12](#)).

### II. ĐIỀU THEN CHỐT ĐỂ NGHE LÀ THÁI ĐỘ CỦA TÂM LÒNG CHÚNG TA.

A. Tâm lòng chúng ta phải sẵn sàng, sống động đối với Đức Chúa Trời trước khi có thể nghe tiếng Ngài.

1. Chúng ta phải được tái sanh bởi Thánh Linh để có thể nhận thức những vấn đề thuộc linh. ([GiGa 3:5](#))

·Đức Chúa Trời là Thần, ai thờ phượng Ngài ( và tương giao với Ngài ) phải làm điều đó với tâm thần đã được tái sanh. ([4:24](#)).

·Khi chúng ta từng trải sự đầy đầy Thánh Linh thì cũng nhận được tính nhạy cảm để nhận biết Đức Chúa Trời. ([16:13](#)).

2. Chúng ta phải liên tục mở lòng và sẵn sàng lắng nghe tiếng Chúa trước khi Ngài phán với chúng ta. ([HeDt 4:7](#))

Chúng ta có thể tự hỏi : “Ý chí và tư tưởng của tôi có vâng phục để nghe ý chỉ và tư tưởng của Chúa không?”

3. Tội lỗi chúng ta phải được xưng ra và tha thứ để chúng ta được “thông thoáng” trong tương giao với Chúa.

[Thi Tv 66:18](#) :

“Nếu lòng tôi có chú về tội ác

Ắt Chúa chẳng nghe tôi ”.

Tội lỗi luôn luôn ngăn cách, khiến chúng ta không thể nghe cách đúng đắn nếu mỗi tương giao của chúng ta với Chúa chưa được khai thông.

B. Sự phó thác liên tục của chúng ta đối với Thánh Linh trong sự vâng phục giúp chúng ta nghe được tiếng Ngài. ([RoRm 8:14-16](#))

Cho dù Pharaôn là gương mẫu cực đoan, nhưng nguyên tắc rất chính xác: tâm lòng chúng ta dễ trở nên “cứng rắn” nếu chúng ta khước từ vâng lời Chúa. Chẳng bao lâu chúng ta không thể nghe tiếng Ngài.

1. Chúng ta nghe tiếng Chúa khi chọn đi theo Ngài và chết với đường lối riêng của mình. ([GiGa 10:4-5](#): “Khi người đã đem chiên ra hết thì đi trước, chiên theo sau, vì chiên quen tiếng người. Nhưng chiên chẳng theo người lạ, trái lại, nó chạy trốn vì chẳng quen tiếng người lạ”).

Chúa rất thiết tha mong chúng ta nhận thức rõ và chọn ý chỉ của Ngài.

Chúng ta phải chọn ý của Ngài thay vì chọn ý của chúng ta. ([Gios Gs 24:15](#))

“Nếu chẳng thích cho các ngươi phục sự Đức Giêhôva thì ngày nay hãy chọn ai mà mình muốn phục sự, hoặc các thần mà tổ phụ các ngươi đã hầu việc bên kia sông, hoặc các thần dân Amôrit trong xứ mà các ngươi ở, nhưng ta và nhà ta sẽ phục sự Đức Giêhôva”.

Không thể có chuyện cùng một lúc mà đi về hai hướng khác nhau.

2. Chúng ta nhận thức rõ ý chỉ Chúa khi tâm trí chúng ta luôn luôn được đổi mới nhờ sự hiểu biết Đức Chúa Trời. ([RoRm 12:2](#))

“Đừng đồng hóa với người đời, nhưng hãy để Chúa đổi mới tâm trí mình; nhờ anh em có thể tìm biết ý muốn của Thượng Đế và hiểu rõ điều gì tốt đẹp, trọn vẹn, hài lòng Ngài”.

Chúa Giêxu “nghe” tiếng Cha Ngài rất rõ vì Chúa Giêxu luôn luôn biết bản tánh của Cha và luôn luôn giữ mọi thông công với Ngài. ([GiGa 5:17,19](#))

Tâm trí chúng ta cần được “tân tạo” hay “đổi mới” để biết rõ về bản tánh của Đức Chúa Trời. Một trong những sự tấn công chủ yếu của Satan là cô thuyết phục rằng: Đức Chúa Trời không tốt ([SaSt 3:1](#)). Sự thật ấy là Đức Chúa Trời vì ta!

Khi tăng trưởng trong sự tin cậy vào sự nhơn từ của Đức Chúa Trời, chúng ta có thể tin tưởng vào ý chỉ của Ngài trên đời sống chúng ta. Điều quan trọng ấy là: có thể phân biệt được tiếng nói yêu thương Ngài phán với mình. ([ChCn 3:5-6](#))

### III. SỰ HIỂU BIẾT LỜI CHÚA VÀ BẢN TÁNH NGÀI GIÚP CHÚNG TA PHÂN BIỆT VÀ NHẬN DẠNG TIẾNG CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI.

A. Biết được thuộc tính của Đức Chúa Trời qua kinh nghiệm rất cần thiết để phân biệt tiếng Ngài.

Khi cuộc sống gặp phải những tình huống khác nhau, chúng ta tìm kiếm Đức

Chúa Trời trong những lúc ấy, được “bảo ban” trực tiếp trong sự hiểu biết Chúa là Đấng cung cấp tiếp trợ, Ngài là thành tín, thương xót... Có thể tự hỏi những câu sau để biết xem chúng ta có nghe tiếng Chúa cách chính xác hay không:

·Điều chúng ta nghe có hợp với bản tánh của Ngài hay không?

·Điều chúng ta nghe có hợp với lời Chúa không?

1. Logos là từ Hylạp. Trong Tân ước dùng để chỉ về lời Đức Chúa Trời bằng văn tự. Đó là chữ phổ thông và không nhất thiết áp dụng trong những khoảnh khắc đặc biệt. Đó là sự diễn tả tư tưởng của Đức Chúa Trời.

2. Rhema là lời hằng sống, là chữ được Thánh Linh hướng dẫn nhằm vào một khoảnh khắc đặc biệt. Ngài sẽ ban lời hằng sống.

B. Chúng ta phải cảnh giác đối với những điều thay thế cho việc nghe tiếng Chúa. Đó là:

1. Dựa trên học thức của mình.

·Sự tự tin của chúng ta không thể dựa trên học vấn nhưng trong quyền năng của Đức Chúa Trời tỏ ra trong đời sống, chức vụ chúng ta.

·Hầu hết mười hai môn đệ đầu tiên của Chúa Giê-xu đều thất học và thiếu tri thức ([Cong Cv 4:13](#)). Đức Chúa Trời chọn họ không phải vì học thức mà vì Ngài biết rằng họ có thể học để có thể nghe và vâng theo tiếng của Ngài. Họ sẵn sàng cho Đức Chúa Trời và muốn theo Chúa Giê-xu.

2. Tạo ra một không khí có lợi.

Nhà thờ, hình thức thờ phượng và những cuộc bồi linh đặc biệt có thể tạo ra không khí có lợi cho việc nghe tiếng Chúa, nhưng lòng mong mỏi nghe tiếng Đức Chúa Trời phải dựa vào hoàn toàn trên Ngài mà thôi. ([Thi Tv 62:1-12](#); [ICo1Cr 1:23,24](#))

3. Kế hoạch và sự chuẩn bị.

Là lãnh đạo, chúng ta thường phải góp phần vào việc hoạch định chương trình nhóm. Những điều đó thường phải được thực hiện cách thông suốt và cẩn thận, đồng thời chú ý tới môi trường vui vẻ.

Tuy nhiên, niềm hy vọng về kết quả của bất cứ sự kiện nào cũng phải dựa trên Chúa, chứ không phải vào bất cứ sự chuẩn bị bên ngoài nào.

Ngợi khen Chúa vì Ngài là Đấng toàn năng.

#### IV. KHI BẮT ĐẦU NGHE ĐƯỢC TIẾNG CHÚA, PHẢI CẨN THẬN ĐỐI VỚI NGUY CƠ KIÊU NGẠO.

1. Chúng ta cần phải được tự do khỏi mọi ý kiến của người khác để đáp ứng với tiếng của Đức Chúa Trời. Nếu chúng ta để cho chính mình bị chi phối bởi ý kiến của người khác xem như chúng ta bị thua tội kiêu ngạo rồi.

·Có những lúc chúng ta cảm thấy cô đơn hay bị hiểu lầm.

·Có những cần phải quyết định chọn lựa những điều dường như không hợp



với đa số hoặc làm cho người khác bối rối.

·Tuy nhiên, người lãnh đạo sẽ không cô đơn; Đức Chúa Trời ban cho chúng ta sự bảo vệ trong thân thể Ngài.

2. Mong chết đối với những ao ước mình nhằm được mọi người chấp nhận hoặc để người ta hiểu và thông cảm.

## V. CHÚNG TA CẦN CHỐNG CỰ SỰ XÂM NHẬP CỦA KIÊU NGẠO KHI CHÚA KHỞI SỰ SAN SẺ NHỮNG HUYỀN NHIỆM CỦA NGÀI CHO CHÚNG TA.

1. Chúng ta cần thận trọng cầm giữ sự phấn khởi phát sinh khi Đức Chúa Trời của cả vũ trụ chia sẻ sự bí ẩn của Ngài cho chúng ta.

- Phaolô đã mô tả về cách thức Đức Chúa Trời kèm giữ ông về điều này để ông khỏi lên mình vì kinh nghiệm về sự mặc khải của Đức Chúa Trời...

([II Co 2Cr 12:7](#))

- Khi Mary nghe lời của những người chần thuật lại và thấy sự hưởng ứng của con người, bà đã khôn ngoan giữ kín vai trò của mình trong sự giáng sanh của Chúa Giêxu. ([LuLc 2:19](#))

2. Chúng ta cần đề cao vinh hiển của Đức Chúa Trời về những điều Ngài đã làm qua chúng ta và luôn luôn nhớ giữ tâm tình của người phục vụ.

- Chúa Giêxu đã nhanh chóng chỉ cho các môn đồ thấy sự kiện họ có quyền năng đối với ma quỷ không quan trọng bằng việc tên họ được ghi lại trên trời. ([10:20](#))

- Chính Chúa là Đấng đáng nhận vinh hiển. Chỉ khi nào chúng ta phục vụ Ngài mà không trông chờ một sự thán phục nào dành cho chúng ta thì điều đó mới thành hiện thực được. ([Mac Mc 10:42-45](#))

Kết luận.

- Có lúc nào trong cuộc đời mình, bạn nghe tiếng Chúa mâu thuẫn với những điều bạn suy nghĩ và cảm thấy không?

- Làm thế nào bạn phân biệt được điều mình ước ao là ý muốn của Đức Chúa Trời?

## TỔ CHỨC TỪNG NHÓM QUAN HỆ GIỮA CÁC CÁ NHÂN & GIẢI QUYẾT MÂU THUÃN

Mục tiêu: Nhằm hiểu rõ sự hiệp một theo ý Chúa trong thân thể Đấng Christ

### I. HIỆP MỘT THEO Ý CHÚA .

1) “Thưa anh em, nhân danh Chúa Cứu Thế Giêxu, tôi khuyên anh em hãy đồng tâm nhất trí. Đừng chia rẽ, nhưng phải hợp nhất, cùng một tâm trí, một ý hướng ” ([ICo 1Cr 1:10](#)).

- 2) “Dùng dây hòa bình mà giữ sự hiệp một của Thánh Linh ” ([Eph Ep 4:3](#))
- 3) Gương mẫu chủ yếu của chúng ta trong sự hiệp một là Ba ngôi Đức Chúa Trời. Không hề có sự tranh giành với nhau. Chúa Giêxu xin Chúa Cha giúp đỡ chúng ta bước đi trong tinh thần hiệp một như vậy. ([GiGa 17:11, 21-22](#))

## II. NHỮNG NGĂN TRỞ SỰ HIỆP MỘT TRONG VIỆC HÌNH THÀNH CUNG CÁCH LÀM VIỆC TẬP THỂ.

Chúng ta chỉ có thể có sự hiệp một khi mỗi cá nhân mang đến thái độ và động cơ đúng đắn từ bên trong. Hiệp một khởi sự từ trong mỗi tấm lòng. Những điều sau đây có thể chia rẽ và cản trở chúng ta ném trái tình yêu thương trong tập thể, sự hỗ trợ và hiệp một theo ý Chúa.

1. Thiếu lòng tin cậy.
2. Ngồi lê đôi mách. Cẩn thận khi nói về người khác hoặc chia sẻ những điều cần cầu thay. ([ChCn 11:13](#); [Eph Ep 4:29](#))
3. Tư tưởng và thái độ lệch lạc - ganh tỵ, ghen ghét, tranh giành cá nhân (tinh thần của cua-trèo lên nhau mà đi), sợ hãi, thành kiến và độc lập.
4. Thiếu truyền thống và thông tin.
5. Thúc đẩy-ý tưởng phải được truyền thông rõ ràng nhưng không nên ép buộc người khác. Sự thúc đẩy không phải lúc nào cũng dễ thấy. Nó có thể được thể hiện qua những phương cách tinh vi và người ta khó nhận ra rằng mình bị thúc đẩy.

Những nhóm từ như “Chúa bảo với tôi” hoặc “Chúa phán” đôi khi dùng như hình thức thúc đẩy và chấm dứt mọi bàn cãi xa hơn.

## III. NHỮNG THÁI ĐỘ CẦN CÓ ĐỂ HIỆP MỘT.

1. Nhạy bén với Thánh Linh.  
Khi Thánh Linh tỏ cho bạn bất cứ sự sai phạm nào về tư tưởng và thái độ.
2. Thuận phục.  
Nếu người khác không đồng ý với sự mặc khải hoặc ý kiến của bạn, hãy sẵn lòng dẹp qua một bên. ([Eph Ep 5:21](#)).
3. Khiêm nhường.  
Không cần tranh giành nhau trong thân thể Đấng Christ. Đức Chúa Trời ban ân tứ cho từng cá nhân, chúng ta cần bước đi vững vàng với ân tứ của chính mình cũng như sự vui mừng với những ân tứ của Thánh Linh ban cho chị em mình. (I Phiêrô 5:6 “Vậy, hãy hạ mình xuống dưới tay quyền phép của Đức Chúa Trời, hầu cho đến kỳ thuận hiệp Ngài nhắc anh em lên ”).
4. Tin cậy.  
Tin cậy Chúa vì Ngài biết những điều Ngài làm. Chiến trận là của Chúa, chớ không phải chúng ta.  
Sự hiệp một phải luôn hướng đến việc tìm cầu và vâng theo ý muốn Chúa trong từng quyết định, không nên chỉ dựa trên sự thông minh. ([ChCn 3:5](#))

## 5. Tha thứ.

Tha thứ là một tiến trình khởi đầu từ quyết định của cá nhân. Mỗi khi có tình huống đau lòng xảy ra thì cần có sự tha thứ. Không có điều gì quá khó đến nỗi không tha thứ được.

[CoCl 3:13](#) “Nếu mỗi người trong anh em có sự gì phàn nàn với kẻ khác thì hãy nhường nhịn và tha thứ nhau: như Chúa tha thứ anh em thế nào thì anh em cũng phải tha thứ thế ấy”.

## IV. NHỮNG BƯỚC THỰC TIỄN ĐẾN HIỆP MỘT NHĂM THỰC HIỆN CÁCH LÀM VIỆC TẬP THỂ.

1. Giữ gìn sự truyền thống tốt đẹp. Hãy chân thành về những cảm xúc của bạn trong một phong cách khiêm nhường, yêu thương.

2. Hãy chịu trách nhiệm về những cảm xúc của chính mình.

Thí dụ: thay vì nói “bạn làm tôi điên tiết lên khi nói như thế” thì hãy nói: “khi bạn nói như vậy, tôi giận quá”.

Hãy nhận rằng cảm xúc của bạn là thuộc về bạn. Đừng hứa lèo “tôi sẽ cầu nguyện cho chị”. Phải biết chắc rằng bạn sẽ làm. Nếu bạn không làm là phạm tội.

3. Hãy nói rõ ràng, ngắn gọn và nhẹ nhàng.

4. Phải biết lắng nghe. Nếu cần thì hỏi lại cho rõ.

5. Hãy che đở cho nhau. Đức chúa trời không muốn chúng ta ngồi lê đôi mách hay phơi bày những yếu đuối của chị em mình cách không cần thiết.

6. Hãy phục vụ lẫn nhau. Dù là con Đức Chúa Trời, nhưng Chúa Giêxu không hề sợ mất phẩm giá. Ngài hạ mình rửa chơn cho các môn đồ.

Lãnh đạo và phục vụ đi đôi với nhau. Chúng ta phải luôn muốn phục vụ.

([Mat Mt 20:25-27](#))

7. Hãy để cho người khác phục vụ cũng như chăm sóc bạn. Làm lãnh đạo không có nghĩa loại trừ nhu cầu được chăm lo.

8. Hãy sẵn lòng khiêm nhường nhận sự chăm sóc của người khác trong thân thể Đấng christ.

Hãy cầu nguyện cho nhau. Hãy chứng tỏ lòng yêu thương lẫn nhau bằng cách để ra thì giờ cầu thay cho chị em trước ngai thi ân của Chúa. ([IPhi 1Pr 3:9](#))

9. Hãy giải tỏa những hiểu lầm. Nếu có vấn đề thắc mắc với ai thì hãy tìm đến với người đó, thay vì đi rỉ tai người khác.

Nếu bạn là người nghe những xích mích của người này với người khác, đừng đi rỉ tai hay mách lại cho nạn nhân, vì làm như vậy là phá vỡ sự hiệp một. Thay vào đó hãy cầu nguyện và làm người hòa giải”.

[Mat Mt 5:9](#) “Phước cho những kẻ làm cho người hòa thuận, vì sẽ được gọi là con Đức Chúa Trời”.

## V. KẾT QUẢ CỦA SỰ HIỆP MỘT.

1. Công tác và chức vụ của chúng ta sẽ được quyền năng của Thánh Linh điều động và Đức Chúa Trời sẽ ban phước đặc biệt.

[Thi Tv 133:3](#) “Lại khác nào sương móc Hếtmôn

sa xuống các núi Siôn;

Vì tại đó, Đức Giêhôva đã ban phước

tức là sự sống cho đến đời đời ”.

2. Chức vụ của chúng ta sẽ thích ý chỉ toàn hảo của Đức Chúa Trời hơn.

3. Những lời cầu xin sẽ được đáp ứng. ([Mat Mt 18:19](#))

4. Công tác của chúng ta sẽ được thực hiện trong tình yêu và chăm sóc lẫn nhau.

## VI. GIẢI QUYẾT MÂU THUÃN - GIẢI LÝ NHỮNG KHÁC BIỆT. YÊU THƯƠNG ĐỦ ĐỂ NÓI LÊN NHỮNG ĐIỀU THEN CHỐT TRONG GIẢI QUYẾT MÂU THUÃN.

Sau đây là những nguyên tắc tổng quát hướng dẫn bạn khi vì tình yêu thương bạn phải nói ra:

1. Hãy nhớ rằng mâu thuẫn là dấu hiệu của một đời sống mạnh khỏe.

Đừng ngại khi có mâu thuẫn, có điều là bạn phản ứng thế nào.

2. Hãy nói khi động lực thúc đẩy là tình yêu thương. Trước khi đối đầu với ai, hãy cầu nguyện và xét lại động cơ khiến bạn làm điều đó. Đừng bao giờ đối đầu với ai khi mình đang giận dữ.

3. Hãy nói cách nhanh chóng với chính người đó.

4. Hãy nói riêng với người ấy, luôn luôn bắt đầu bằng cách tạo lòng tin, từ từ giải quyết mọi việc.

[Mat Mt 18:15](#) “Nếu anh em người phạm tội cùng người thì hãy tránh người khi chỉ có người một mình với người, như người nghe lời thì được anh em lại ”.

Hãy lạc quan về thành công. Điều này có thể chỉ là hiểu lầm hoặc một trường hợp dễ giải quyết vì do truyền thông không rõ. Hãy đến gặp người đó cách trực tiếp, đừng nhờ ai làm trung gian. Nếu sự việc xem chừng phức tạp, bạn cần có người chứng kiến thì đừng lừa phỉnh hoặc thúc ép bạn mình tham dự.

Thí dụ: “Mình cùng đi ăn và nói cái này một chút”. Hãy thẳng thắn cho dù bạn sợ khiếp.

Thí dụ: “Có vài việc liên quan đến tôi và tôi nghĩ là mình nên nói chuyện.

Bạn cùng đi với tôi được không? “ Hãy đến trong tinh thần sẵn sàng lắng nghe. Đừng đem cổ động viên theo mình.

5. Hãy nhớ rằng mục tiêu của bạn không phải là thay đổi người kia hay buộc họ phải theo bạn.

6. Phải chân thật và dứt khoát.

7. Hãy tập trung vào vấn đề, đừng tấn công người kia. Nhớ rằng con người và hành vi của họ là hai điều khác nhau.

Bạn đang nói về hành vi bên ngoài của họ vì bạn quan tâm đến con người bên trong. Bạn muốn đối thoại trong tình yêu thương, không phải tiêu diệt nhân cách người ấy.

8. Đừng mong chờ sự thoải mái, vì con người chúng ta thường thiên về những điều dễ dãi và thoải mái nhất.

Sửa sai là một ân tứ mà ít người muốn cho hay nhận. Vì đa số chúng ta ít thực tập sửa sai trong tình yêu thương, cũng như có ít gương mẫu điển hình nên chúng ta thường làm đại và e ngại cái tệ hại nhất. (Chắc tôi sẽ bị đập te tua)

9. Hãy biết lắng nghe. Đừng cho rằng mình đã nắm được bức tranh toàn cảnh hay biết hết các sự kiện.

Hãy đến với tư tưởng: “Tôi không có giải pháp cho vấn đề này và họ cũng vậy. Mong rằng chúng tôi sẽ cùng nhau hiểu biết; thông cảm và đi đến sự đồng ý”.

Hãy lắng nghe, đừng ngắt lời. Khi họ ngưng lời, hãy hỏi: “Có thể thôi à? Còn gì nữa không?” để họ biết bạn không vội vàng kết luận.

Hãy thêm câu: “Tôi nghĩ rằng đã nghe bạn nói ...” để cho người đó biết bạn đang lắng nghe. Là một người biết lắng nghe sẽ đem tới cái lợi đến cho bạn vì đến lượt bạn nói, người ta sẽ nghe.

10. Chớ hoang mang khi đối tượng tỏ thái độ ra mặt. Tự nhiên một người bị người khác đối chất sẽ phản ứng tự vệ. Một tác giả viết: ‘Con người thường bảo vệ chính mình. Tất cả chúng ta đều bảo vệ cái tôi của mình ở những mức độ khác nhau. Nó giống như phản xạ của mắt: tự động khép lại khi có vật lạ đến gần. Vì thế, khi cái tôi của chúng ta bị phê bình, chúng ta tự động tìm phương cách bảo vệ bản ngã bên trong.’

11. Nếu cuộc nói chuyện tay đôi của bạn không được đáp ứng, hãy rủ thêm một hay hai người cùng trong chức vụ. ([Mat Mt 18:16](#))

Mục tiêu của bạn không phải là trấn áp đối tượng bằng số đông, mục đích vẫn là tình yêu thương và hồi phục không phải nhắm mắt đẩy người ấy ra xa khỏi tập thể. Đừng bỏ cuộc quá sớm khi người kia chưa cảm thông. Có thể người thứ ba, thứ tư nghe được những điều an bỏ sót. Họ có thể khẳng định hoặc xác minh những điều bạn nói.

12. Nếu đối tượng chịu nghe và có tinh thần cởi mở đối với sự điều chỉnh, hãy chấm dứt ở đó. Nên bắt đầu một việc khác, hãy để cho những gì đã qua, qua luôn. Đôi lúc chúng ta thói phùng một việc không đáng, thậm chí còn ghim gút việc ấy và nhắc đi nhắc lại xem như đó là một vết nhỏ trong vai trò lãnh đạo của người ấy.

Thí dụ; “À, thì tôi cũng yêu thương và chấp nhận bà ấy thôi, nhưng sẽ không bao giờ tin cậy bà ta nữa”.

Nếu họ tỏ ra có thiện chí và thật lòng muốn sửa sai, qua thái độ và hành vi chứng tỏ có cải thiện thì xin hãy khép trang sử đó lại. Hãy ngợi khen, cảm tạ Chúa vì những điều bạn đã học hỏi, rút kinh nghiệm qua tình huống ấy và cùng nhau đi tới.

13. Nếu việc cùng đi với hai người khác đến giải quyết mà không xong thì tìm thêm những người trợ giúp khác.

Kết luận: Xin giải quyết những vấn nạn đưa ra sau đây:

1. Bạn là trưởng ban Phụ nữ, với ban điều hành gồm 3-5 người. Cứ mỗi lần họp là bà phó ban luôn luôn chủ trì. Bà ấy làm như mình biết mọi sự. Nếu có ai đến trễ thì bà ta lên giọng trách móc, đến nỗi ai biết mình đến trễ thì không dám đến nữa để khỏi bị xia xói. Có người trong ban điều hành đến gặp bạn, vì bạn là trưởng ban, để than phiền về thái độ của phó ban. Đừng như phó ban trở thành một gánh nặng, vật cản chứ không phải một cộng tác viên của ban điều hành nữa. Bạn giải quyết như thế nào?
2. Sau khi đổi chất, bà phó ban không đi nhóm nữa, dù bạn chứng tỏ vẫn quý mến bà ấy. Nhưng bà ta không đến và không tiếp tục giữ chức vụ ấy nữa (từ chức). Bạn sẽ làm gì?
3. Bạn được yêu cầu thành lập một nhóm (ban) Phụ nữ gồm có các tín hữu nhiều Hội thánh, tuổi từ 25-55. Mục đích là để huấn luyện họ trở thành những người lãnh đạo trong Hội thánh. Xin cho biết chi tiết kế hoạch của bạn-từng bước một.

## NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT KHI HUỚNG DẪN HOẶC CHIA SẺ

1. Bài hát quen thuộc: nên hát những bài thánh ca mình biết rõ.
2. Nên nhắc lại địa chỉ của bài thánh ca hoặc khúc kinh thánh ít nhất một lần cách rõ ràng để tránh sự lúng túng của những người ngồi bên dưới, có thể tạo nên sự mất trang nghiêm.
3. Bài hát ngắn: nên chọn những bài hát ngắn (hoặc hát ít câu), nhịp nhanh, linh động thích hiệp với tuổi trẻ.
4. Bài hát mới: nếu không thể thường xuyên được thì thỉnh thoảng cũng nên tập bài hát mới.
5. Ban hát: nếu có thể được nên chọn một số học viên có năng khiếu hát hoặc đàn để thành lập một ban hát hoặc ban nhạc.
6. Nếu muốn Hội thánh đứng đọc kinh thánh hay hát thánh ca nên nói địa chỉ của khúc kinh thánh hay bài thánh ca trước, sau đó mời đứng dậy.
7. Khi đọc hay cầu nguyện chung phải có sự chờ đợi nhau để có thể hòa hợp

cách rập ràng. Đừng bao giờ đọc theo cách đọc tự nhiên của mình, nếu nhanh hoặc chậm quá.

8. Khi mời hội thánh đứng dậy cầu nguyện nên đợi mọi người đứng lên hết mới bắt đầu. Làm như vậy sẽ tránh được những tiếng động trong lúc cầu nguyện.

9. Trong giờ cầu thay nên mời người đại diện cầu nguyện trước khi nêu vấn đề để tránh sự lúng túng cho người ấy.

10. Nên nhớ rằng cầu nguyện khai lễ không phải là cầu thay.

11. Cầu nguyện: nên lớn tiếng rõ ràng để mọi người có thể hiệp ý với chúng ta.

12. Cầu nguyện vẫn tắt: cầu nguyện trong giờ nhóm họp cần phải ngắn gọn và sát với vấn đề. Cầu nguyện riêng thì bao lâu cũng được.

13. Khi muốn dùng một từ hoặc một tên ngoại quốc nên cố gắng đọc đúng. Đừng ngại nhờ người biết rõ chỉ dẫn cho.

14. Nên đọc kỹ các lời các bài thánh ca, khúc kinh thánh hoặc thánh ca đối đáp được dùng trong chương trình.

15. Trước khi bước lên tòa giảng phải kiểm soát lại địa chỉ các bài thánh ca, kinh thánh, kinh thánh đối đáp trong chương trình cũng như các tài liệu liên hệ để tránh tình trạng luống cuống, mất tinh thần khi nói lên sai số, hoặc không tìm thấy một tài liệu nào đó.

16. Khi trích dẫn một câu thơ hay câu nói thông thường phải trung dẫn thật chính xác.

17. Khi dùng thí dụ có liên quan đến khoa học, sinh vật hay một vấn đề thường thức nào, cần phải tìm hiểu cho chính xác. Phải luôn luôn nhớ rằng trong số thính giả của mình luôn có những người biết rõ vấn đề mình đang nói hơn mình.

18. Tránh nhắc nhiều đến những người thân của chúng ta trong hội thánh, vì làm như vậy có thể bị xem là tây vị hay tâng bốc.

19. Đừng nhắc lại công việc làm tốt hoặc xấu của người nào nhiều lần, vì làm như vậy sẽ tạo bức bối cho người nghe và ngay cả người được khen cũng rơi vào chỗ bức bối không kém. Khi đó lời khen của chúng ta trở thành vô giá trị.

20. Đừng bao giờ sửa đổi hay dịch lại một câu, một khúc kinh thánh nào nếu khả năng của chúng ta không cho phép, hoặc trước khi tham khảo tất cả các bản dịch hay nguyên văn mà chúng ta có thể tìm được. Không có gì nguy hiểm bằng làm cho thính giả tưởng chúng ta có, thực chất trong thực tế chúng ta không có. Hãy luôn luôn sử dụng mọi sự trong khả năng của mình.

21. Đừng bao giờ nêu lên một số thống kê mà chính mình không nắm vững được một số đại cương nào. Đừng bao giờ quá phóng đại con số.

22. Cách nói: đừng nói mau quá, đừng nuốt chữ- nhất là tên riêng. Luôn giữ

gìn giọng nói ở mức độ cần thiết: đừng nói lớn quá hay nhỏ quá. Đừng bao giờ đột ngột chuyển từ lớn sang nhỏ hoặc ngược lại. Không nên thường xuyên xoay bên này hay bên kia.

23. Cách đứng: phải lưu tâm nhiều cách đứng trên tòa giảng, nhất là lúc không có bục giảng. Chúng ta có thể bị nói rất nhiều về cách đứng quá tự nhiên của chúng ta. Đừng tỳ người trên bục giảng.

24. Dáng điệu phải thích hợp với lời nói. Sử dụng động tác tay quá nhiều có thể trở thành một thói quen dùng động tác không đúng chỗ. Động tác chỉ giữ vai trò hỗ trợ làm tăng sức mạnh của lời nói. Vì vậy, nếu hỗ trợ không đúng cách sẽ gây thiệt hại lớn. Đừng có nét mặt hờ hững khi nói những gì buồn; đừng có nét mặt bi quan khi nói những gì vui.

25. Cố gắng phát hiện và khắc phục những cô tật của chúng ta, kéo e thính giả chỉ lưu tâm đến những tật của chúng ta và quên lưu tâm đến những gì chúng ta nói.

26. Người hướng dẫn nên có mặt trước nơi nhóm họp ít nhất 15 phút để có thể thích ứng và giải quyết những vấn đề đột xuất liên hệ đến chương trình nhóm (thay đổi bài hát, biết rõ chỗ đứng hướng dẫn không có gì trục trặc, hộp tiền dăng), đồng thời cũng được sự bình tĩnh và thoải mái trước khi hướng dẫn.

27. Đừng bao giờ có tinh thần hay thái độ xem thường sự hướng dẫn, vì đây là phần rất quan trọng trong sự thờ phượng, quan trọng không kém gì bài chia sẻ. Hãy để nhiều thì giờ cầu nguyện và tận tâm trong việc soạn chương trình. Nếu người soạn bài chia sẻ lưu tâm đến mục tiêu mình muốn đạt đến thế nào thì người hướng dẫn cũng phải lưu tâm đến mục đích mình muốn đạt thế ấy.

28. Phải có nét mặt vui tươi khi bước lên tòa giảng.

29. Tuyệt đối không nên thông cáo điều gì trong giờ tiệc thánh, hoặc sau bài giảng hay trước khi chúc phước. Nếu quá cần sẽ thông cáo sau khi chúc phước.

30. Bài chia sẻ hoặc những lời giới thiệu nên viết chữ lớn và viết một mặt giấy và đánh số trang kỹ lưỡng.

31. Nhìn thính giả: khi nói nên nhìn vào thính giả để nhờ đó họ sẽ chú ý điều chúng ta nói.

32. Đề tài, bố cục: trước khi nói phải chuẩn bị đề tài, bố cục hoặc bài viết cách cẩn thận. Đọc đi đọc lại nhiều lần để nhớ những gì cần nói.

33. Đừng mời ai chia sẻ bất ngờ, điều này đem lại sự tai hại hơn là lợi.